

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Căn cứ Luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy định dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở GDĐT tại Tờ trình số 27/TTr-SGDĐT ngày 11/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 4 năm 2025;

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở GDĐT; các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đã ký
Lê Xuân Lợi**

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND

ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về:

a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm;

b) Việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm;

c) Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

2. Các nội dung khác về dạy thêm, học thêm không quy định tại Quy định này được thực hiện theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) {sau đây viết tắt là Thông tư 29} và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện theo Điều 9 Thông tư 29.

2. Hằng năm, theo phân cấp, Sở GDĐT xây dựng dự toán kinh phí để chi trả chế độ dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các đơn vị trực thuộc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm.

3. Tổng hợp kết quả công tác quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, Đài Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố, Đài Truyền thanh cơ sở tuyên truyền các quy định về dạy thêm, học thêm để Nhân dân và cha mẹ học sinh biết, giám sát, thực hiện; thường xuyên phản ánh việc chấp hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp dự toán; tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí cho công tác dạy thêm, học thêm trong nhà trường, theo quy định về phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường khi đến làm thủ tục đăng ký kinh doanh, theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở GDĐT) khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất của cơ quan có thẩm quyền về tình hình đăng ký doanh nghiệp trong lĩnh vực giáo dục.

Điều 6. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Thực hiện theo Điều 10 Thông tư 29.

2. Chỉ đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện hướng dẫn cá nhân, thành viên hộ gia đình tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường về hồ sơ, thủ tục đăng ký hộ kinh doanh.

3. Hằng năm, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để chi trả chế độ cho công tác

dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong các nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở GDĐT) khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất của cơ quan có thẩm quyền về tình hình đăng ký hộ kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền và công tác quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn.

Điều 7. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện theo Điều 11 Thông tư 29.

2. Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính tham mưu UBND cấp huyện về bố trí nguồn kinh phí, hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

3. Tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện, Sở GDĐT khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất của cơ quan có thẩm quyền về thực hiện công tác quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư 29.

2. Thực hiện chế độ báo cáo UBND cấp huyện theo yêu cầu.

Điều 9. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện theo Điều 13 Thông tư 29.

2. Hằng năm, theo phân cấp, xây dựng dự toán kinh phí để tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình dạy thêm, học thêm theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

1. Thực hiện theo Điều 14 Thông tư 29.

2. Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm, kế hoạch dạy học các môn học dạy thêm, công khai trên Cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng.

3. Người dạy thêm phải có kế hoạch bài dạy phù hợp với kế hoạch dạy học môn học của cơ sở đăng ký dạy thêm và tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng.

Điều 11. Thu và quản lý tiền học thêm

1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường

a) Thực hiện theo khoản 1, khoản 3 Điều 7 Thông tư 29. Các đơn vị xây dựng dự toán chi cho tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

b) Việc quy đổi tiết dạy học sinh ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp; dạy thêm cho học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kỳ liền kề chưa ở mức đạt; dạy bồi dưỡng học sinh giỏi được thực hiện theo Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.

c) Việc chi trả kinh phí dạy thêm giờ thực hiện theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường thực hiện theo khoản 2, khoản 3 Điều 7 Thông tư 29.

Điều 12. Thanh tra, kiểm tra

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Thông tư 29.

2. Hoạt động thanh tra, kiểm tra được tiến hành theo kế hoạch hoặc đột xuất trên cơ sở phân cấp địa bàn quản lý và đảm bảo sự phối hợp thống nhất giữa các cơ quan chức năng.

Điều 13. Xử lý vi phạm

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư 29.

2. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này và các quy định có liên quan.

2. Trường hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện trách nhiệm tại Quy định này thay đổi thì cơ quan, đơn vị mới căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện trách nhiệm tại Quy định này.

3. Trường hợp các văn bản viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản đã sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung quy định

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở GDĐT để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp./.

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 18/4/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

Mẫu số 01. Mẫu đơn đăng kí học thêm của học sinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÍ HỌC THÊM

Kính gửi: - Hiệu trưởng Trường;
- Giáo viên chủ nhiệm Lớp.....

Tên em là:

.....

Học sinh lớp:..... (tên lớp đang học chính khóa tại nhà trường).

Em viết đơn này kính mong nhà trường cho phép em được đăng kí học thêm trong năm học.....¹, cụ thể như sau:

1. Môn học đăng kí học thêm:..... (ghi tên môn học theo chương trình giáo dục), lớp (ghi khối lớp đăng kí học thêm).

2. Đối tượng đăng kí học thêm²:

3. Nguyên vọng đăng kí giáo viên (nếu có)..... (ghi rõ họ và tên giáo viên dạy thêm môn (ghi tên môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông).

Em xin trân trọng cảm ơn!

Ý KIẾN CỦA CHA MẸ HỌC SINH
(Đối với người chưa thành niên)

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Kí và ghi rõ họ tên)

¹ Ghi năm học học sinh có nguyên vọng đăng kí học thêm

² Ghi rõ 1 trong 3 đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này.

Mẫu số 02. Mẫu Công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở (đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ TUYỂN SINH CÁC KHÓA HỌC THÊM NĂM...

..... (Tên cơ sở dạy thêm), địa chỉ:..... (ghi rõ địa chỉ cơ sở dạy thêm), điện thoại liên lạc:..... (ghi số điện thoại hotline của cơ sở dạy thêm) trân trọng công khai thông tin tuyển sinh các lớp học thêm năm của (Tên cơ sở dạy thêm) như sau:

1. Các môn học được tổ chức dạy thêm kèm theo thời lượng đối với từng môn học theo từng khối lớp:

(liệt kê các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông được tổ chức dạy thêm).

2. Địa điểm tổ chức các lớp học thêm:..... (ghi rõ địa chỉ nơi cơ sở dạy thêm tổ chức dạy thêm, học thêm).

3. Hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm:..... (ghi rõ hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm).

4. Thời khóa biểu các lớp học thêm³.

5. Danh sách người dạy thêm

TT	Họ và tên người dạy	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Đơn vị công tác	Ghi chú
1					
2					
...					

6. Mức thu tiền học thêm:..... (ghi rõ đơn giá và đơn vị tính).

³ Kê bảng thời khóa biểu kèm theo tên người dạy thêm

Mẫu số 03. Mẫu báo cáo của giáo viên đang dạy học tại cơ sở giáo dục tham gia dạy thêm ngoài nhà trường

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(HOẶC PHÒNG GIÁO DỤC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VÀ ĐÀO TẠO)⁴
TRƯỜNG⁵

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường⁶

Họ và tên giáo viên:

Môn học được phân công dạy học..... (tên môn học được phân công dạy học)

Trân trọng báo cáo với Hiệu trưởng Trường⁷ về việc tham gia dạy thêm ngoài nhà trường của tôi trong năm học⁸ như sau:

1. Môn học dạy thêm:
2. Thời gian dạy thêm: (Ngày trong tuần, khung giờ, thời điểm bắt đầu dạy thêm).
3. Hình thức dạy thêm:
4. Địa điểm dạy thêm:..... (ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của cơ sở dạy thêm).

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về những nội dung báo cáo nêu trên./.

...., ngày... tháng... năm

NGƯỜI BÁO CÁO⁹
(Kí và ghi rõ họ tên)

⁴ Tên Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học (đối với cấp trung học phổ thông), Tên Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục nơi giáo viên đang dạy học (đối với cấp trung học cơ sở)

⁵ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁶ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁷ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁸ Ghi năm học giáo viên viết báo cáo

⁹ Tên giáo viên báo cáo.